

CHÍNH LÝ ĐỊA CHÍNH

(PHỤC VỤ GIAO ĐẤT; CHO THUÊ ĐẤT)

XÃ HÀM NINH

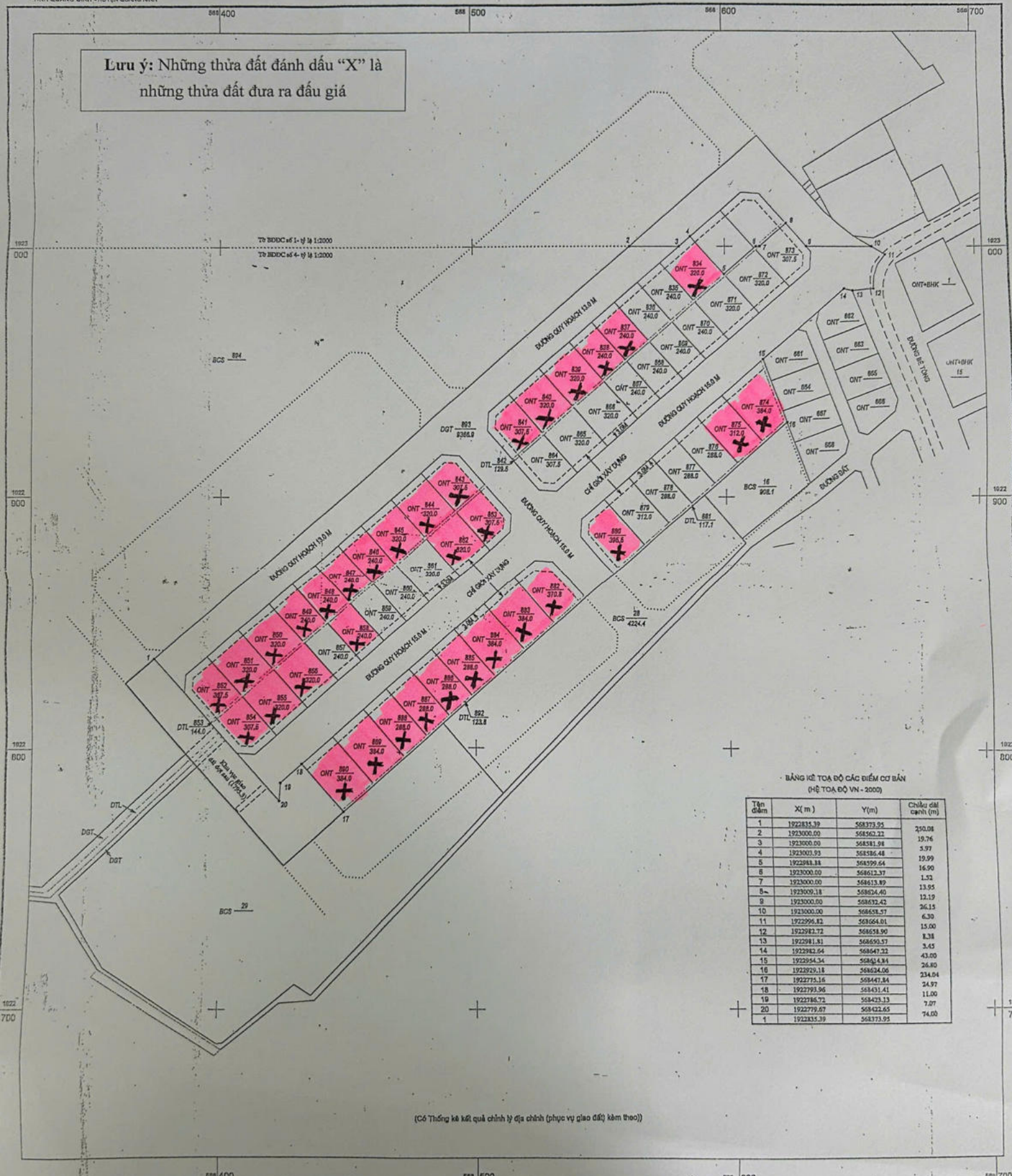
923 567-2 TỜ SỐ 4

TÊN KHU ĐẤT: QUY HOẠCH CHI TIẾT KHU DÂN CƯ HÀM HÒA, XÃ HÀM NINH (GIAI ĐOẠN 1 - ĐỢT 1)

(Kèm theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày..... tháng..... năm..... của UBND.....)

TỈNH QUẢNG BÌNH - HUYỆN QUẢNG NINH

Lưu ý: Những thửa đất đánh dấu "X" là
những thửa đất đưa ra đấu giá



(Có Thống kê kết quả chỉnh lý địa chính (phục vụ giao đất) kèm theo)

Đo vẽ, ngày 1 tháng 7 năm 2023

CÔNG TRÌNH: QUY HOẠCH CHI TIẾT KHU DÂN CƯ HÀM HÒA, XÃ HÀM NINH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ VÀ PHÁT TRIỂN QUẢNG NINH

CHỖ ĐẤU GIÁ: QUẢNG NINH

CHỖ ĐẤU GIÁ: QUẢNG NINH

CHỖ ĐẤU GIÁ: QUẢNG NINH

CHỖ ĐẤU GIÁ: QUẢNG NINH

CHỖ ĐẤU GIÁ: QUẢNG NINH

Xác nhận, ngày 3 tháng 7 năm 2023

CHỖ ĐẤU GIÁ: QUẢNG NINH

CHỖ ĐẤU GIÁ: QUẢNG NINH

CHỖ ĐẤU GIÁ: QUẢNG NINH

CHỖ ĐẤU GIÁ: QUẢNG NINH

CHỖ ĐẤU GIÁ: QUẢNG NINH

CHỖ ĐẤU GIÁ: QUẢNG NINH

CHỖ ĐẤU GIÁ: QUẢNG NINH

TỶ LỆ 1:1000

1 cm trên bản đồ bằng 10 m trên thực địa

20m 10 0 20 40 60 80m

Kiểm tra, ngày 16 tháng 7 năm 2023

ĐƠN VỊ KIỂM TRA

PHÒNG ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ VÀ VIỆN THẨM

TRƯỞNG PHÒNG

TRƯỞNG PHÒNG

TRƯỞNG PHÒNG

TRƯỞNG PHÒNG

TRƯỞNG PHÒNG

Duyệt, ngày 1 tháng 7 năm 2023

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

CHÍNH LÝ ĐỊA CHÍNH

(PHỤC VỤ GIAO ĐẤT; CHO THUÊ ĐẤT)

XÃ HÀM NINH

923 567-2 TỜ SỐ 4

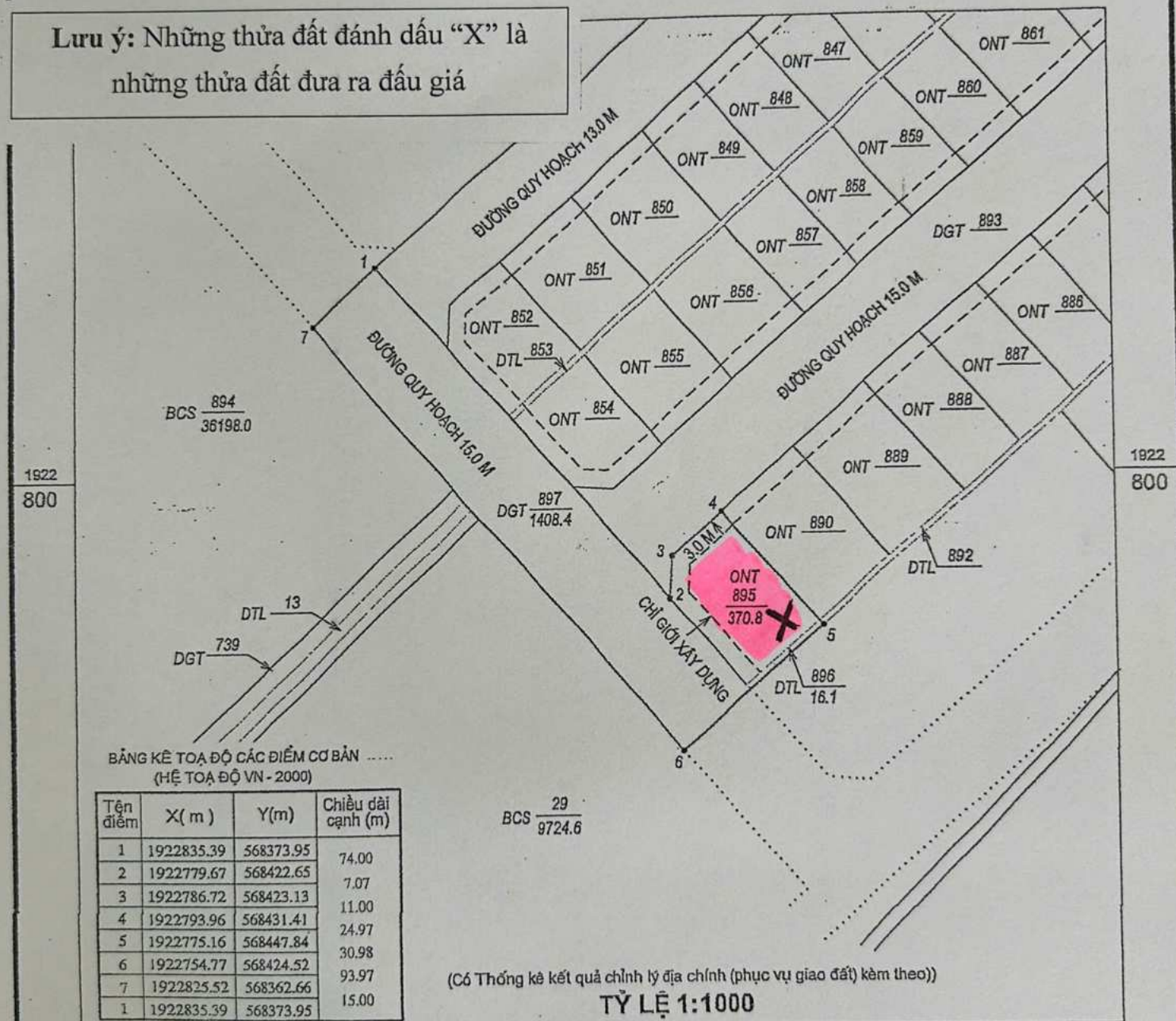
TÊN KHU ĐẤT: QUY HOẠCH CHI TIẾT KHU DÂN CƯ HÀM HÒA, XÃ HÀM NINH (GIAI ĐOẠN 1 - ĐỢT 2)

(Kèm theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày..... tháng..... năm..... của UBND.....)

TỈNH QUẢNG BÌNH - HUYỆN QUẢNG NINH

568 400

Lưu ý: Những thửa đất đánh dấu "X" là những thửa đất đưa ra đấu giá



(Có Thống kê kết quả chỉnh lý địa chính (phục vụ giao đất) kèm theo))

TỶ LỆ 1:1000

568 400

Đo vẽ, ngày 21 tháng 8 năm 2023

Xác nhận, ngày 03 tháng 8 năm 2023

Kiểm tra, ngày 7 tháng 8 năm 2023

Duyệt, ngày 15 tháng 8 năm 2023

ĐƠN VỊ ĐO ĐẠC

CHỦ ĐẦU TƯ

PHÒNG ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ VÀ VIỄN THĂM

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH

CÔNG TY ĐO ĐẠC & TVXD HÒA BÌNH

GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG PHÒNG

KT. GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

KT. GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

KT. GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

KT. GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

KT. GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

KT. GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

KT. GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

KT. GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

KT. GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

KT. GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

KT. GIÁM ĐỐC

CHỈNH LÝ ĐỊA CHÍNH

(PHỤC VỤ GIAO ĐẤT; CHO THUÊ ĐẤT)

XÃ HÀM NINH

926 567-8 TỜ SỐ 1

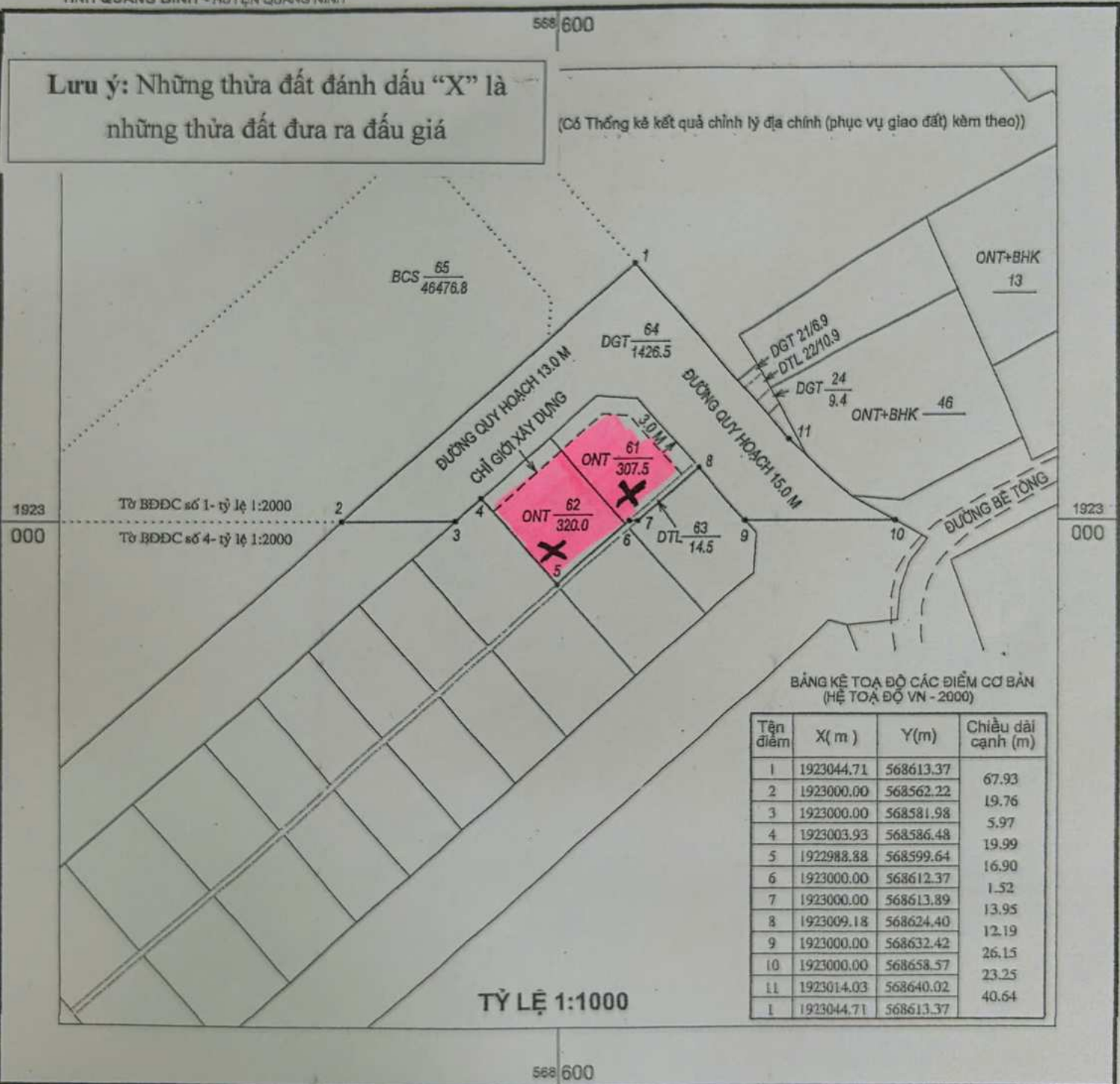
TÊN KHU ĐẤT: QUY HOẠCH CHI TIẾT KHU DÂN CƯ HÀM HÒA, XÃ HÀM NINH (GIAI ĐOẠN 1 - ĐỢT 1)

(Kèm theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày..... tháng..... năm..... của UBND.....)

TỈNH QUẢNG BÌNH - HUYỆN QUẢNG NINH

Lưu ý: Những thửa đất đánh dấu "X" là
những thửa đất đưa ra đấu giá

(Có Thống kê kết quả chỉnh lý địa chính (phục vụ giao đất) kèm theo))



BẢNG KÊ TOA ĐỘ CÁC ĐIỂM CƠ BẢN
(HỆ TOA ĐỘ VN - 2000)

Tên điểm	X(m)	Y(m)	Chiều dài cạnh (m)
1	1923044.71	568613.37	67.93
2	1923000.00	568562.22	19.76
3	1923000.00	568581.98	5.97
4	1923003.93	568586.48	19.99
5	1922988.88	568599.64	16.90
6	1923000.00	568612.37	1.52
7	1923000.00	568613.89	13.95
8	1923009.18	568624.40	12.19
9	1923000.00	568632.42	26.15
10	1923000.00	568658.57	23.25
11	1923014.03	568640.02	40.64
1	1923044.71	568613.37	

TỶ LỆ 1:1000

558/600

Đo vẽ, ngày 1 tháng 1 năm 2023

Xác nhận, ngày 9 tháng 3 năm 2023

Kiểm tra, ngày 16 tháng 3 năm 2023

Duyệt, ngày 21 tháng 3 năm 2023

CÔNG TY TNHH ĐO ĐẠC VÀ TVXD HÒA BÌNH

CHỦ ĐẦU TƯ

ĐƠN VỊ KIỂM TRA

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH



PHÒNG ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ VÀ VIỄN THÁM

TRƯỜNG PHÒNG

KẾ GIẢM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Cải Viết Thiết

Phòng Trung Kiên

Nguồn Thanh An

Hoàng Quốc Việt